

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Danh mục thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận và trả kết quả giải quyết không phụ thuộc vào địa giới hành chính lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo trên địa bàn thành phố Cần Thơ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ ban hành Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026;

Căn cứ Quyết định số 1356/QĐ-TTg ngày 26 tháng 6 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận và trả kết quả giải quyết không phụ thuộc vào địa giới hành chính lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo trên địa bàn thành phố Cần Thơ (Đính kèm Danh mục).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã:

a) Thường xuyên thông tin, tuyên truyền để cá nhân, tổ chức biết, thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

b) Tiếp tục đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, không phân biệt địa giới hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian đi lại, chi phí xã hội và tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức.

c) Tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho cá nhân, tổ chức trong thực hiện thủ tục hành chính; đồng thời, nâng cao mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với chất lượng phục vụ của cơ quan giải quyết thủ tục hành chính.

d) Nâng cao trách nhiệm và tính chủ động, tích cực của cán bộ, công chức, viên chức và cơ quan nhà nước; góp phần xóa bỏ các hành vi tiêu cực, nhũng nhiễu trong giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức.

đ) Báo cáo tình hình, kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính về Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố tổng hợp; nội dung báo cáo được lồng ghép vào Báo cáo cải cách thủ tục hành chính của đơn vị, địa phương hàng tháng.

2. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo:

a) Chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng quy trình nội bộ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt theo quy định.

b) Chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính bảo đảm việc tiếp nhận tại tất cả Bộ phận Một cửa thuộc phạm vi thành phố được chuyển về đúng cơ quan có thẩm quyền giải quyết và việc trả kết quả về địa điểm theo nhu cầu của cá nhân, tổ chức.

c) Tổ chức tập huấn, hướng dẫn về nghiệp vụ, quy trình tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho cán bộ, công chức, viên chức Bộ phận Một cửa để thực hiện.

d) Ban hành Thông báo đến cá nhân và tổ chức biết đối với các thủ tục hành chính được triển khai thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết không phụ thuộc vào địa giới hành chính thuộc lĩnh vực phụ trách.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã:

a) Công khai Danh mục thủ tục hành chính để cá nhân, tổ chức dễ dàng tra cứu, thực hiện.

b) Phối hợp xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử đảm bảo việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính được thông suốt, hiệu quả.

c) Tổ chức tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính theo đúng quy định.

d) Phối hợp với Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo bố trí nhân lực, đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị để triển khai tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính được hiệu quả.

4. Sở Khoa học và Công nghệ:

a) Phối hợp rà soát, nâng cấp hạ tầng, trang thiết bị tại Bộ phận Một cửa; đánh giá nâng cấp Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thành phố.

b) Phối hợp xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử đảm bảo việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính được thông suốt, hiệu quả.

c) Tổ chức tập huấn, hướng dẫn sử dụng Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thành phố cho cán bộ, công chức, viên chức tại Bộ phận Một cửa.

5. Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố:

a) Có trách nhiệm hướng dẫn các quy định của pháp luật có liên quan đến việc thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính.

b) Kiểm tra, đôn đốc, kịp thời báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của các cơ quan, đơn vị trong quá trình tổ chức thực hiện.

c) Tổng hợp báo cáo theo quy định; đồng thời, thường xuyên theo dõi, đánh giá hiệu quả việc thực hiện để đề xuất, tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố điều chỉnh, bổ sung bảo đảm phù hợp điều kiện thực tế và quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *bl*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, VPCP;
- UBND TP (1D);
- VP UBND TP (2B,7);
- Công TTĐT TP;
- Lưu: VT, TL

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Khởi
Nguyễn Văn Khởi

DANH MỤC
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN TIẾP NHẬN VÀ
TRẢ KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT KHÔNG PHỤ THUỘC ĐỊA GIỚI
HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
(Kèm theo Quyết định số 1174/QĐ-UBND ngày 08 tháng 9 năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP THÀNH PHỐ (102 TTHC)

STT	Mã TTHC	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	Địa điểm thực hiện	
			Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã
1	1.005061.000.00.00.H13	Cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học	x	x
2	3.000302.H13	Cho phép trường dành cho người khuyết tật hoạt động giáo dục	x	x
3	3.000303.H13	Cho phép trường dành cho người khuyết tật hoạt động giáo dục trở lại	x	x
4	3.000297.H13	Cho phép trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao hoạt động giáo dục	x	x
5	3.000298.H13	Cho phép trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao hoạt động giáo dục trở lại	x	x
6	1.005008.000.00.00.H13	Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động giáo dục	x	x
7	1.004988.000.00.00.H13	Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động trở lại	x	x
8	2.001987.000.00.00.H13	Đề nghị được kinh doanh dịch vụ tư vấn du học trở lại	x	x
9	3.000305.H13	Giải thể trường dành cho người khuyết tật (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)	x	x
10	3.000300.H13	Giải thể trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao (theo đề	x	x

STT	Mã TTHC	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	Địa điểm thực hiện	
			Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã
		ng nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)		
11	1.004991.000.00.00.H13	Giải thể trường trung học phổ thông chuyên (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)	x	x
12	1.004999.000.00.00.H13	Sáp nhập, chia tách trường trung học phổ thông chuyên	x	x
13	3.000304.H13	Sáp nhập, chia, tách trường dành cho người khuyết tật	x	x
14	3.000299.H13	Sáp nhập, chia, tách trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao	x	x
15	3.000306.H13	Thành lập hoặc cho phép thành lập lớp dành cho người khuyết tật trong trường trung học phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên thực hiện chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông	x	x
16	3.000301.H13	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường dành cho người khuyết tật	x	x
17	1.000718.000.00.00.H13	Bổ sung, điều chỉnh quyết định cho phép hoạt động giáo dục đối với cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ thông; cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	x	x
18	1.001493.000.00.00.H13	Chấm dứt hoạt động của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	x	x
19	1.001496.000.00.00.H13	Chấm dứt hoạt động liên kết giáo dục theo đề nghị của các bên liên kết	x	x

STT	Mã TTHC	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	Địa điểm thực hiện	
			Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã
20	1.006446.000.00.00.H13	Cho phép hoạt động đối với cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ thông; cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	x	x
21	1.001495.000.00.00.H13	Cho phép hoạt động giáo dục trở lại đối với cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ thông; cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	x	x
22	1.000939.000.00.00.H13	Cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	x	x
23	1.008722.000.00.00.H13	Chuyển đổi nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục do nhà đầu tư nước ngoài đầu tư sang nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	x	x
24	1.008723.000.00.00.H13	Chuyển đổi trường trung học, trường trung học tư thục có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang trường phổ thông tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	x	x
25	1.001492.000.00.00.H13	Đăng ký hoạt động của Văn phòng đại diện giáo dục nước ngoài	x	x
26	1.001497.000.00.00.H13	Gia hạn hoặc điều chỉnh liên kết giáo dục	x	x

STT	Mã TTHC	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	Địa điểm thực hiện	
			Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã
27	1.000716.000.00.00.H13	Giải thể cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	x	x
28	1.001499.000.00.00.H13	Phê duyệt liên kết giáo dục	x	x
29	1.000389.000.00.00.H13	Cấp giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp	x	x
30	2.000189.000.00.00.H13	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp	x	x
31	1.000167.000.00.00.H13	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết Đào tạo với nước ngoài đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp	x	x
32	1.010928.000.00.00.H13	Chấm dứt hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài của trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp	x	x
33	1.013762.H13	Cho phép chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp tư	x	x

STT	Mã TTHC	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	Địa điểm thực hiện	
			Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã
		thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương		
34	1.013760.H13	Chia, tách, sáp nhập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	x	x
35	1.000138.000.00.00.H13	Chia, tách, sáp nhập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	x	x
36	1.000154.000.00.00.H13	Cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài	x	x
37	1.013764.H13	Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	x	x
38	1.013765.H13	Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động không vì lợi nhuận	x	x
39	1.000509.000.00.00.H13	Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thực hoạt động không vì lợi nhuận	x	x
40	2.000632.000.00.00.H13	Công nhận giám đốc trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thực	x	x
41	1.010595.000.00.00.H13	Công nhận hiệu trưởng trường trung cấp tư thực	x	x
42	1.010593.000.00.00.H13	Công nhận hội đồng quản trị trường trung cấp tư thực	x	x
43	1.000482.000.00.00.H13	Công nhận trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thực; trường trung cấp, trung tâm giáo	x	x

STT	Mã TTHC	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	Địa điểm thực hiện	
			Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã
		dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài chuyển sang hoạt động không vì lợi nhuận		
44	1.013763.H13	Cho phép đổi tên trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	x	x
45	1.000530.000.00.00.H13	Đổi tên trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	x	x
46	1.013761.H13	Cho phép giải thể trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	x	x
47	1.000553.000.00.00.H13	Giải thể trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài	x	x
48	1.010927.000.00.00.H13	Thành lập phân hiệu của trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp tư thực trên địa bàn	x	x
49	1.013759.H13	Cho phép thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục nghề nghiệp cho người khuyết tật, phân hiệu của trường trung cấp tư thực	x	x
50	1.010594.000.00.00.H13	Thay thế chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng quản trị trường trung cấp tư thực; chấm dứt hoạt động hội đồng quản trị	x	x

STT	Mã TTHC	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	Địa điểm thực hiện	
			Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã
51	1.010596.000.00.00.H13	Thôi công nhận hiệu trưởng trường trung cấp tư thực	x	x
52	1.013752.H13	Cho phép trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên tư thực hoạt động trở lại	x	x
53	1.013756.H13	Cho phép trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tư thực hoạt động trở lại	x	x
54	3.000316.H13	Cho phép trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên hoạt động trở lại	x	x
55	1.013754.H13	Giải thể trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên tư thực	x	x
56	1.013758.H13	Giải thể trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tư thực (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập)	x	x
57	1.012988.H13	Giải thể trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trung tâm)	x	x
58	1.013753.H13	Sáp nhập, chia, tách trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên tư thực	x	x
59	1.013757.H13	Sáp nhập, chia, tách trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tư thực	x	x
60	3.000317.H13	Sáp nhập, chia, tách trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên	x	x

STT	Mã TTHC	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	Địa điểm thực hiện	
			Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã
61	1.013751.H13	Cho phép thành lập trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên tư thực	x	x
62	1.013755.H13	Cho phép thành lập trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tư thực	x	x
63	3.000315.H13	Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên	x	x
64	1.012953.H13	Cho phép trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông hoạt động giáo dục	x	x
65	1.012954.H13	Cho phép trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông hoạt động giáo dục trở lại	x	x
66	2.002478.000.00.00.H13	Chuyển trường đối với học sinh trung học phổ thông	x	x
67	1.012956.H13	Giải thể trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông	x	x
68	1.012955.H13	Sáp nhập, chia, tách trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông	x	x
69	1.012944.H13	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông, trường	x	x

STT	Mã TTHC	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	Địa điểm thực hiện	
			Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã
		phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông		
70	2.002480.000.00.00.H13	Tiếp nhận học sinh trung học phổ thông người nước ngoài	x	x
71	2.002479.000.00.00.H13	Tiếp nhận học sinh trung học phổ thông Việt Nam về nước	x	x
72	1.001088.000.00.00.H13	Xin học lại tại trường khác đối với học sinh trung học	x	x
73	1.000715.000.00.00.H13	Cấp Chứng nhận trường mầm non đạt Kiểm định chất lượng giáo dục	x	x
74	1.000711.000.00.00.H13	Cấp Chứng nhận trường trung học đạt Kiểm định chất lượng giáo dục	x	x
75	1.000713.000.00.00.H13	Chứng nhận trường tiểu học đạt Kiểm định chất lượng giáo dục	x	x
76	1.000288.000.00.00.H13	Công nhận trường mầm non đạt chuẩn quốc gia	x	x
77	1.000280.000.00.00.H13	Công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia	x	x
78	1.000691.000.00.00.H13	Công nhận trường trung học đạt chuẩn quốc gia	x	x
79	2.002593.H13	Đề nghị đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp thành phố	x	x
80	1.002982.000.00.00.H13	Hỗ trợ học tập đối với học sinh trung học phổ thông các dân tộc thiểu số rất ít người	x	x
81	1.005143.000.00.00.H13	Phê duyệt việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài	x	x
82	1.000729.000.00.00.H13	Xếp hạng Trung tâm giáo dục thường xuyên	x	x

STT	Mã TTHC	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	Địa điểm thực hiện	
			Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã
83	2.002756.H13	Thông báo đủ điều kiện tổ chức bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số	x	x
84	1.012960.H13	Điều chỉnh, bổ sung, gia hạn giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học	x	x
85	1.012959.H13	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao	x	x
86	1.012958.H13	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông chuyên	x	x
87	1.004889.000.00.00.H13	Công nhận bằng tốt nghiệp trung học cơ sở, bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, giấy chứng nhận hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp để sử dụng tại Việt Nam	x	x
88	1.000259.000.00.00.H13	Cấp giấy chứng nhận chất lượng giáo dục đối với trung tâm giáo dục thường xuyên	x	x
89	3.000465.H13	Cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc (cấp thành phố)	x	x
90	3.000466.H13	Chỉnh sửa nội dung Văn bằng, chứng chỉ (cấp thành phố)	x	x
91	2.000130.H13	Thành lập văn phòng đại diện của tổ chức, cơ sở giáo dục nghề nghiệp nước ngoài tại Việt Nam	x	x
92	1.000159.H13	Sửa đổi, bổ sung, gia hạn và cấp lại giấy phép thành lập văn phòng đại diện của tổ chức, cơ sở giáo dục nghề nghiệp nước ngoài tại Việt Nam	x	x

STT	Mã TTHC	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	Địa điểm thực hiện	
			Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã
93	1.013767.H13	Giải thể, chấm dứt cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông do cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài, tổ chức quốc tế liên chính phủ thành lập	x	x
94	1.013765.H13	Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động không vì lợi nhuận	x	x
95	1.008721.H13	Chuyển đổi cơ sở giáo dục phổ thông tư thực do cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài, tổ chức quốc tế liên chính phủ đề nghị sang cơ sở giáo dục phổ thông tư thực hoạt động không vì lợi nhuận	x	x
96	2.000545.H13	Cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam theo đề nghị của cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài, tổ chức quốc tế liên chính phủ	x	x
97	1.008720.H13	Chuyển đổi cơ sở giáo dục mầm non tư thực do cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài, tổ chức quốc tế liên chính phủ đề nghị sang cơ sở giáo dục mầm non tư thực hoạt động không vì lợi nhuận	x	x
98	2.000451.H13	Thành lập văn phòng đại diện của cơ sở giáo dục nước ngoài tại Việt Nam	x	x
99	2.000680.H13	Sửa đổi, bổ sung, gia hạn Quyết định thành lập Văn phòng đại diện giáo dục nước ngoài tại Việt Nam	x	x

STT	Mã TTHC	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	Địa điểm thực hiện	
			Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã
100	1.001501.H13	Chấm dứt hoạt động Văn phòng đại diện giáo dục nước ngoài tại Việt Nam theo đề nghị của tổ chức, cơ sở giáo dục nước ngoài thành lập văn phòng đại diện	x	x
101	2.000729.H13	Phê duyệt liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài	x	x
102	1.009394.000.00.00.H13	Đăng ký xét tuyển học theo chế độ cử tuyển	x	x

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (37 TTHC)

STT	Mã TTHC	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	Địa điểm thực hiện	
			Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã
1	3.000309.H13	Thành lập lớp dành cho người khuyết tật trong trường mầm non, trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên thực hiện các chương trình xóa mù chữ và chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở	x	x

STT	Mã TTHC	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	Địa điểm thực hiện	
			Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã
2	1.006390.000.00.00.H13	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục	x	x
3	1.006444.000.00.00.H13	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục trở lại	x	x
4	1.012962.H13	Giải thể trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)	x	x
5	1.006445.000.00.00.H13	Sáp nhập, chia, tách trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ	x	x
6	1.012961.H13	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ	x	x
7	2.001842.000.00.00.H13	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục	x	x
8	1.004552.000.00.00.H13	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục trở lại	x	x
9	1.001639.000.00.00.H13	Giải thể trường tiểu học (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường tiểu học)	x	x
10	1.004563.000.00.00.H13	Sáp nhập, chia, tách trường tiểu học	x	x
11	1.012963.H13	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường tiểu học	x	x
12	1.012970.H13	Cho phép trung tâm học tập cộng đồng hoạt động trở lại	x	x
13	3.000308.H13	Giải thể trung tâm học tập cộng đồng (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trung tâm)	x	x
14	3.000307.H13	Sáp nhập, chia, tách trung tâm học tập cộng đồng	x	x

STT	Mã TTHC	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	Địa điểm thực hiện	
			Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã
15	1.012969.H13	Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm học tập cộng đồng	X	X
16	1.012965.H13	Cho phép trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục	X	X
17	1.012966.H13	Cho phép trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục trở lại	X	X
18	1.012968.H13	Giải thể trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở (Theo đề nghị của cá nhân, tổ chức thành lập trường)	X	X
19	1.012967.H13	Sáp nhập, chia, tách trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở	X	X
20	1.012964.H13	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở	X	X
21	2.002481.000.00.00.H13	Chuyển trường đối với học sinh trung học cơ sở	X	X
22	2.002482.000.00.00.H13	Tiếp nhận học sinh trung học cơ sở Việt Nam về nước	X	X
23	2.002483.000.00.00.H13	Tiếp nhận học sinh trung học cơ sở người nước ngoài	X	X
24	2.001904.000.00.00.H13	Tiếp nhận đối tượng học bổ túc trung học cơ sở	X	X

STT	Mã TTHC	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	Địa điểm thực hiện	
			Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã
25	1.003702.000.00.00.H13	Hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh tiểu học, học sinh trung học cơ sở, sinh viên các dân tộc thiểu số rất ít người	x	x
26	1.001622.000.00.00.H13	Hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo	x	x
27	1.008950.000.00.00.H13	Trợ cấp đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp	x	x
28	1.008725.000.00.00.H13	Chuyển đổi trường tiểu học tư thục, trường trung học cơ sở tư thục và trường phổ thông tư thục có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang trường phổ thông tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	x	x
29	1.008951.000.00.00.H13	Hỗ trợ đối với giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp	x	x
30	1.008724.000.00.00.H13	Chuyển đổi nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	x	x
31	1.012971.H13	Thành lập hoặc cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non độc lập	x	x
32	1.012972.H13	Cho phép cơ sở giáo dục mầm non độc lập hoạt động trở lại	x	x

STT	Mã TTHC	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	Địa điểm thực hiện	
			Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã
33	1.012973.H13	Sáp nhập, chia, tách cơ sở giáo dục mầm non độc lập	x	x
34	1.012974.H13	Giải thể cơ sở giáo dục mầm non độc lập (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)	x	x
35	1.012975.H13	Cho phép cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học	x	x
36	3.000467.H13	Cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc (tại cấp xã)	x	x
37	3.000468.H13	Chỉnh sửa nội dung văn bằng, chứng chỉ (tại cấp xã)	x	x